

Số: 123/QĐ-STNMT

Lai Châu, ngày 31 tháng 7 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố hệ thống quản lý chất lượng phù hợp
Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 15/5/2015 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

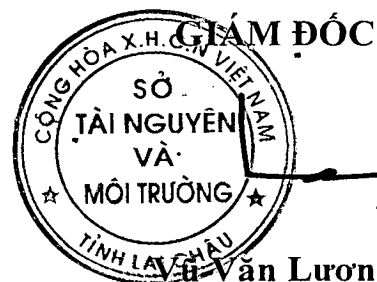
Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Tài nguyên và Môi trường phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động trong Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở KH & CN;
- Lưu: VT, ISO. *th*



Vũ Văn Lương

PHỤ LỤC
CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG ĐƯỢC CÔNG BỐ PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN QUỐC GIA
TCVN ISO 9001:2008

(Ban hành kèm theo Quyết định số 923/QĐ-STNMT ngày 31/7/2015 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lai Châu).

1.	Hồ sơ thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.
2.	Hồ sơ giao đất, cho thuê đất đối với trường hợp sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng.
3.	Hồ sơ giao đất, cho thuê đất đối với trường hợp đất đã được giải phóng mặt bằng hoặc không phải giải phóng mặt bằng đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.
4.	Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
5.	Hồ sơ thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của tổ chức, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.
6.	Hồ sơ thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng.
7.	Hồ sơ thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở thuộc dự án nhà ở của tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài
8.	Đăng ký hoạt động đo đạc bản đồ
9.	Bổ sung nội dung đăng ký hoạt động đo đạc bản đồ
10.	Thẩm định dự án, thiết kế kỹ thuật – dự toán về đo đạc bản đồ sử dụng nguồn kinh phí nhà nước
11.	Cấp phép thăm dò nước dưới đất
12.	Gia hạn/điều chỉnh nội dung cấp phép thăm dò nước dưới đất
13.	Cấp phép khai thác sử dụng nước dưới đất
14.	Gia hạn/điều chỉnh nội dung cấp phép khai thác, sử dụng nước dưới đất
15.	Cấp phép khai thác, sử dụng nước mặt

16.	Gia hạn/điều chỉnh cấp phép khai thác, sử dụng nước mặt
17.	Cấp phép xả nước thải vào nguồn nước
18.	Gia hạn/điều chỉnh nội dung cấp phép xả nước thải vào nguồn nước
19.	Cấp phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ
20.	Gia hạn/điều chỉnh nội dung cấp phép hành nghề khoan nước dưới đất
21.	Cấp lại quyết định cấp phép tài nguyên nước
22.	Cấp lại quyết định cấp phép hành nghề khoan nước dưới đất
23.	Chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước
24.	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh.
25.	Cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản
26.	Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản
27.	Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản
28.	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản
29.	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản
30.	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản
31.	Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản
32.	Đăng ký khai thác khoáng sản làm VLXDĐT trong phạm vi diện tích của dự án đầu tư công trình phục vụ thi công công trình
33.	Thẩm định, phê duyệt trữ lượng khoáng sản
34.	Đóng cửa mỏ khoáng sản
35.	Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản
36.	Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản
37.	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản
38.	Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản
39.	Cấp phép khai thác khoáng sản làm VLXDĐT phục vụ công trình
40.	Cấp phép khai thác khoáng sản trong khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình
41.	Tiếp công dân
42.	Giải quyết khiếu nại tố cáo
43.	Văn bản đi
44.	Văn bản đến
45.	Thi đua, khen thưởng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

**Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Tài nguyên và
Môi trường phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia
TCVN ISO 9001:2008**

*(Theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 123/QĐ-STNMT
ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường)*

Bản công bố này có hiệu lực kể từ ngày ban hành

Lai Châu, ngày 31 tháng 7 năm 2015

GIÁM ĐỐC



Vũ Văn Lương